TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/HS-ST
Ngày 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

**** Tại điểm cầu trung tâm:***
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lê Thị Bống
Ông Đinh Công Ó
- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.
**** Tại điểm cầu thành phần:***
- *Kiểm sát viên:* Bà Nguyễn Thị Hân
- *Cảnh sát hỗ trợ tư pháp:* Ông Hoàng Trung Kiên, ông Đinh Văn Hải

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (điểm cầu trung tâm) và tại trụ sở Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (điểm cầu thành phần) xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo: Trịnh Văn Q, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1979 tại Thái Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn X, xã Y, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký tạm trú: phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ở: bản X, xã Mường Lang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn L (đã chết) và bà Lê Thị Th; có vợ và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: ngày 30 tháng 11 năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 6 năm 2024 đến nay, "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Hà Công Trái, sinh năm 1991; nơi cư trú: bản Puôi 3, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 25 tháng 6 năm 2024, bị cáo Trịnh Văn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26D1-191.58 đi từ bản Kẽm, xã Mường Lang đến xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tìm gặp và hỏi mua của một người đàn ông lạ mặt 01 gói ma túy với số tiền 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, bị cáo Quyết cầm ma túy trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô quay về, khi đến khu vực đèo Diệt thuộc địa phận bản Lềm, xã Huy Tân thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói ma túy có đặc điểm bên ngoài được gói bằng nilon màu đen, bên trong có 02 gói đều được gói bằng nilon màu hồng và 01xe mô tô biển kiểm soát 26D1-191.58, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng xanh.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng vật chứng như sau: gói chất bột màu trắng thứ nhất có khối lượng là 0,139gam, ký hiệu Q1; gói chất bột màu trắng thứ hai có khối lượng là 0,259gam, ký hiệu Q2, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (ký hiệu là Q1, Q2).

Tại kết luận giám định số 1381/KL-KTHS ngày 27/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu ký hiệu Q1, Q2 gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là Q1 = 0,139 gam, Q2 = 0,259 gam. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,398gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất"*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 54/CT – VKS ngày 11 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Trịnh Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang; 01 mảnh

nilon màu đen và 02 mảnh nilon màu hồng. Trả lại cho ông Hà Công Trái 01xe mô tô biển kiểm soát 26D1-191.58.

Bị cáo Trịnh Văn Q trình bày ý kiến tranh luận, nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Hà Công Trái trình bày ý kiến tại phiên tòa. Ông Hà Công Trái xác nhận chiếc xe mô tô là tài sản thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình và đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô nêu trên.

Kết thúc tranh luận, bị cáo nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn Q khai nhận hành vi cất giữ trái phép 0,398gam Heroine, mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, hành vi của Trịnh Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc cất giữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

[3.2] Về nhân thân, năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều

51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt chính, từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt ở trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,…"*. Theo quy định trên, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 95-96) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang; 01 mảnh nilon màu đen và 02 mảnh nilon màu hồng, xác định là vật chứng, vật không có giá trị; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26D1-191.58, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng xanh, ông Hà Công Trái xác nhận chiếc xe mô tô là tài sản thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình. Ngày 25/6/2024, bị cáo Quyết hỏi mượn xe để đi giải quyết công việc, việc bị cáo tự ý sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi mua ma túy ông Trái không được biết, ông Trái không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần trả lại cho ông Trái chiếc xe mô tô nêu trên.

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy cho bị cáo Quyết. Bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo Quyết, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Q 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 6 năm 2024 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng, áp dụng biệt pháp tư pháp:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang; 01 mảnh nilon màu đen và 02 mảnh nilon màu hồng (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong).

Trả lại cho ông Hà Công Trái 01 xe mô tô biển kiểm soát: 26D1-191.58, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng xanh.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trịnh Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/9/2024); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);

(Giao)

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- Cơ quan HSNV-CA huyện;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;

(Gửi)

- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên; } Giao
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự; } Gửi
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên; } Giao
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự; } Gửi
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt